TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2021/HNGĐ-ST
Ngày: 20 - 4 - 2021
V/v Tranh chấp hôn nhân và gia đình.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Ph

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn L

Ông Ngô Xuân Th

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị H - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An: Không tham gia phiên tòa.

Trong ngày 20 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An mở phiên tòa xét xử công khai vụ án thụ lý số 38/2021/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 3 năm 2021 về Tranh chấp hôn nhân và gia đình, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 50/2021/QĐST ngày 05 tháng 4 năm 2021, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Trần Thị Q , sinh ngày 14 tháng 5 năm 1989; Địa chỉ: Thôn 2, xã S, huyện A, tỉnh Nghệ An. Đề nghị xét xử vắng mặt.

- *Bị đơn*: Anh Marco S, sinh ngày 26 tháng 12 năm 1966; Quốc tịch: Đức. Địa chỉ: Đường Pfotenhauer 86 tại 01307 Dresden – Cộng hòa liên bang Đức. Đề nghị vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn xin ly hôn đề ngày 22/6/2020, bổ sung ngày 18/3/2021 và các lời khai chị Trần Thị Q trình bày: Chị Q và anh Marco S kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 04/5/2010 tại Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An. Sau khi kết hôn hai người chung sống với nhau tại Việt Nam khoảng một tuần thì anh Marco S về Cộng hòa liên bang Đức, hứa hẹn sẽ hoàn tất các thủ tục để bảo lãnh chị Q xuất cảnh. Tuy nhiên, từ khi về Đức (Năm 2010) đến nay anh Marco S không bảo lãnh cho chị Q xuất cảnh sang Đức mà cắt đứt liên lạc và cũng không quan tâm đến nhau kể cả vật chất lẫn tinh thần. Nay chị Trần Thị Q

nhận thấy tình cảm vợ chồng không có, nên chị Q yêu cầu Toà án giải quyết ly hôn anh Marco S để giải phóng cho chị.

- Về con chung: Chị Trần Thị Q và anh Marco S không có con chung, nên không yêu cầu giải quyết.

- Về tài sản: Vợ chồng không có tài sản chung; Không nợ ai cũng không có ai nợ vợ chồng nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về phía anh Marco S: Tại Giấy ủy quyền để đệ trình trước tòa ngày 22/9/2020, anh Marco S đã có quan điểm về việc giải quyết vụ án, có nội dung: Anh Marco S ủy quyền cho chị Q nộp đơn ly hôn và chấp nhận yêu cầu ly hôn mà chị Q đã nộp. Vì điều kiện dịch bệnh cả Việt Nam và Châu Âu phức tạp nên anh Marco S đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi xem xét các tài liệu có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về thủ tục tố tụng: Anh Marco S là người nước ngoài, không thể sang Việt Nam để hoà giải và tham gia phiên toà được. Tại Giấy ủy quyền để đệ trình trước tòa ngày 22/9/2020, anh Marco S đã có quan điểm về việc giải quyết vụ án và đề nghị Toà án giải quyết vắng mặt. Đối với chị Trần Thị Q đã có quan điểm của mình về việc giải quyết vụ án, nhưng do điều kiện công việc nên chị Q đề nghị Tòa án giải quyết và xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 2 điều 207; khoản 1 điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, thuộc trường hợp không thể hoà giải được và Toà án tiến hành xét xử vắng mặt anh Marco S và chị Q theo quy định.

Về nội dung: Tại phiên tòa, mặc dù vắng mặt nhưng chị Trần Thị Q vẫn giữ nguyên nội dung khởi kiện, yêu cầu được ly hôn anh Marco S và giải quyết các nội dung liên quan. Xét thấy: Chị Trần Thị Q và anh Marco S kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn theo quy định. Sau khi kết hôn hai người chung sống với nhau tại Việt Nam khoảng một tuần thì anh Marco S về Cộng hòa liên bang Đức, hứa hẹn sẽ hoàn tất các thủ tục để bảo lãnh chị Q xuất cảnh. Tuy nhiên, từ khi về Đức (Năm 2010) đến nay anh Marco S không bảo lãnh cho chị Q xuất cảnh sang Đức mà cắt đứt liên lạc và cũng không quan tâm đến nhau kể cả vật chất lẫn tinh thần. Nay cả anh Marco S và chị Trần Thị Q đều xác định: Tình cảm vợ chồng không có, mục đích hôn nhân không đạt được, nên cần căn cứ khoản 1 điều 56 Luật hôn nhân và gia đình giải quyết cho họ ly hôn.

Về con chung: Anh Marco S và chị Trần Thị Q đều xác định, hai người không có con chung, không yêu cầu nên Tòa án không xem xét.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị Trần Thị Q và anh Marco S đều xác định, vợ chồng không có, không yêu cầu nên Tòa án không xem xét.

Về án phí: Chị Trần Thị Q phải chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 207; Khoản 1 điều 228; điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và các Điều 53, 56 của Luật Hôn nhân và gia đình. Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Trần Thị Q và anh Marco S.

2. Về con chung: Anh Marco S và chị Trần Thị Q đều xác định, hai người không có con chung, không yêu cầu nên Tòa án không xem xét.

3. Về tài sản chung: Chị Trần Thị Q và anh Marco S đều xác định, vợ chồng không có, không yêu cầu nên Tòa án không xem xét.

4. Án phí: Chị Trần Thị Q phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An theo biên lai số 0003953 ngày 15/3/2021.

5. Về quyền kháng cáo:

5.1. Chị Trần Thị Q có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc được tống đạt hợp lệ bản sao bản án sơ thẩm.

5.2. Anh Marco S, người nước ngoài đang cư trú ở nước ngoài vắng mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội – Nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày nhận được hoặc được tống đạt hợp lệ bản sao bản án sơ thẩm.

Nơi nhận
- Các đương sự;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Cục THADS tỉnh Nghệ An;
- UBND tỉnh Nghệ An;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Văn Ph